

Số: 175 /2020/QĐST- HNGĐ

H, ngày 12 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 532/2020/ TLST-HNGĐ ngày 29/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Tạ Quang Hùng**, sinh năm 1972;

HKTT và chỗ ở: 579D Đỗ Xuân Hợp, khu phố 6, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh;

- **Chị Nguyễn Thị Hoà**, sinh năm 1973;

HKTT và chỗ ở: Tổ 38, phường Thịnh Liệt, quận H, thành phố H;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị H trình bày:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (Hà Nội) vào ngày 30/09/1996. Sau khi kết hôn anh chị sống tại xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Quá trình chung sống đến năm 1997 - 1998 vợ chồng phát sinh

nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hiểu nhau dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc. Từ tháng 8/1998 vợ chồng không giải quyết được mâu thuẫn nên anh chị đã sống ly thân đến nay. Nay anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: Anh H và chị H xác nhận có 01 con chung là: Tạ Thị Thúy, sinh ngày 18.12.1997, đã trưởng thành anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hùng, chị H xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

[3].Về tài sản chung: Anh H và chị H xác nhận không có tài sản chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về nợ chung: Anh H và chị H xác nhận không có nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5].Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn. Chị H đồng ý.

Ngoài ra anh H và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/08/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\* Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

**\* Về con chung:** Xác nhận anh H và chị H có 01 con chung là: Tạ Thị Thúy, sinh ngày 18.12.1997 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

Anh H và chị H xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

\* **Về tài sản chung:** Anh H và chị H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

\* **Về nợ chung:** Anh H và chị H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh H và chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền anh H đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005799 ngày 29/7/2020 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- UBND xã Tân Ước,  
Huyện Thanh Oai, Hà Nội;
- Số: 34 ngày 30/09/1996.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN ĐÌNH T**

